SỞ Y TẾ HÀ TĨNH **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/BVĐKT-TCKT V/v đề nghị gửi thư báo giá Thuê đơn vị độc lập xây dựng cấu hình, tính năng kỹ thuật gói thầu Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não.	*Hà Tĩnh, ngày 12 tháng 01 năm 2026*

Kính gửi: Các Công ty Cung cấp Dịch vụ Tư vấn

Để phục vụ cho việc xây dựng cấu hình, tính năng kỹ thuật gói thầu Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh kính đề nghị các đơn vị quan tâm, có khả năng Cung cấp Dịch vụ Tư vấn Xây dựng cấu hình kỹ thuật chi tiết của các thiết bị y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị, khái quát yêu cầu báo giá tư vấn

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông/bà: Đặng Viết Hùng

- Điện thoại: 0915221182

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Báo giá được bỏ trong túi đựng hồ sơ, bên ngoài ghi "Báo giá Dịch vụ Tư vấn xây dựng cấu hình, tính năng kỹ thuật gói thầu Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não".

Gửi theo đường bưu điện/chuyển phát về địa chỉ: Đặng Viết Hùng - Phòng TCKT - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, số 75 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh.

6. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 21/01/2026

7. Thời hạn có hiệu lực của Báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục Dịch vụ Tư vấn: Tư vấn xây dựng cấu hình, tính năng kỹ thuật gói thầu Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não ***(Có Phụ lục 1 kèm theo)***

2. Hồ sơ báo giá bao gồm:

- Bản báo giá Dịch vụ Tư vấn xây dựng cấu hình, tính năng kỹ thuật gói thầu Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não (Có căn cứ tính phí và bảng tính chi tiết phí chào giá kèm theo)

- Hồ sơ năng lực (Giấy đăng ký kinh doanh, hợp đồng tương tự, nhân sự...)

3. Mẫu báo giá: Báo giá của đơn vị gửi theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm công văn này

4. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, số 75 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Dự kiến về điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.

- Sau khi Nhà thầu hoàn thành các công việc Chủ đầu tư sẽ thanh toán 100% số tiền còn phải trả ghi trong thanh lý hợp đồng.

- Thời hạn dự kiến thanh toán trong vòng 45 ngày kể từ khi bàn giao đầy đủ hồ sơ chứng từ hợp pháp; Hình thức thanh toán bằng chuyển khoản.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên ;
- Lưu: VT, TCKT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH HÀ TĨNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ TĨNH

Tôn Đức Quý

PHỤ LỤC 1
DỊCH VỤ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ
(Kèm theo Công văn số: 19/BVĐKT-TCKT ngày 12/01/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Chủng loại (model)	Yêu cầu về cấu hình, tính năng kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/ nước chủ sở hữu	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ mở đường vào động mạch đùi dùng kim luồn chọc mạch cỡ 6F, 7F, 8F	Dụng cụ mở đường vào động mạch có van cầm máu	Radifocus Introducer II	Cấu tạo gồm: - Kim chọc mạch cỡ 18G hoặc 20G - Vi dây dẫn nhựa/kim loại cỡ 0.025", 0.035", dài 45cm, lõi nitinol - Introducer sheath - Dilator (que nong) Đặc điểm: - Van cầm máu kiểu "Cross-Cut" - Kích thước: cỡ 4F, 5F, 6F, 7F, 8F dài 5cm, 7cm, 10cm, 16cm - Vật liệu: Dilator chất liệu Polypropylene; Sheath làm bằng ETFE (ethylene tetrafluoroethylene) Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO, CE, MHLW	Công ty TNHH Terumo Việt Nam	Việt Nam	Terumo Corporation - Nhật	Hộp 5 cái	Bộ	300
2	Dây dẫn đường cho catheter loại	Dây dẫn đường can thiệp mạch	Radifocus Guide Wire M (150cm)	- Lõi là hợp kim Nitinol siêu đàn hồi. - Lớp ngoài là	Công ty TNHH Terumo Việt	Việt Nam	Terumo Corporation - Nhật	Hộp 5 cái	Cái	300

	ngậm nước (Radifocus guide wire M) size 0.035, dài 150cm	máu phủ lớp ái nước (guide wire) đường kính: 0.035" dài 150cm		Polyurethane, tăng tính cản quang bằng lớp trộn Tungsten. - Lớp phủ ái nước Mcoat Hình dạng đầu tip: đầu thẳng, đầu cong, đầu J (Straight, Angled, J-curve 3mm), độ dài đầu linh hoạt 3cm - Độ cứng trục dẫn: + Tiêu chuẩn: 1.0 + Bán cứng: 1.5 + Cứng: 2.0 Kích thước: - Chiều dài dây dẫn: 150cm - Đường kính: 0.035" Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO, CE	Nam					
3	Dây dẫn đường cho catheter loại ngậm nước (Radifocus guide wire M) size 0.035, dài 260cm	Dây dẫn đường cho catheter (guidewire), phủ ngoài bằng lớp ái nước dài 260 cm	Radifocus Guide Wire M (260cm)	- Lõi là hợp kim Nitinol siêu đàn hồi. - Lớp ngoài là Polyurethane, tăng tính cản quang bằng lớp trộn Tungsten. - Lớp phủ ái nước Mcoat Hình dạng đầu tip: đầu thẳng, đầu cong, đầu J (Straight, Angled, J-curve 3mm), độ dài	Công ty TNHH Terumo Việt Nam	Việt Nam	Terumo Corporation - Nhật	Hộp 5 cái	Cái	250

				đầu linh hoạt 3cm - Độ cứng trục dẫn: + Tiêu chuẩn: 1.0 + Bán cứng: 1.5 + Cứng: 2.0 Kích thước: - Chiều dài dây dẫn: 260cm - Đường kính: 0.035''' Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO, CE						
4	Ống thông chụp chẩn đoán mạch não	Catheter chụp chẩn đoán não loại lòng rộng kích thước tối thiểu cỡ 4F, 5F	Radifocus Optitorque Angiographic Catheter (Vertebral)	Cấu tạo: 3 lớp - Lớp trong và lớp ngoài là Nylon rich Polyurethan. - Lớp giữa là lớp đan kép bằng thép không gỉ (32 sợi) - Kích thước: đường kính 4Fr (lòng rộng ≥1.03mm) - 5Fr (lòng rộng ≥1.20mm), Hình dáng đặc trưng của đầu tip: Vertebral Chiều dài 100, 120, 125cm. Giới hạn áp lực 4Fr: ≥750psi, 5Fr≥1000psi. Có chứng nhận ISO 13485 , CE	Công ty TNHH Terumo Việt Nam	Việt Nam	Terumo Corporation - Nhật	Hộp 5 cái	Cái	20
5	Ống thông chụp chẩn	Catheter chụp chẩn đoán não	Radifocus Optitorque	Cấu tạo: 3 lớp - Lớp trong và lớp	Công ty TNHH	Việt Nam	Terumo Corporation -	Hộp 5 cái	Cái	20

	đoán mạch não	loại lòng rộng kích thước tối thiểu cỡ 4F, 5F	Angiographic Catheter (Simmons)	ngoài là Nylon rich Polyurethan. - Lớp giữa là lớp đan kép bằng thép không gỉ (32 sợi) - Kích thước: đường kính 4Fr (lòng rộng ≥1.03mm) - 5Fr (lòng rộng ≥1.20mm), Hình dáng đặc trưng của đầu tip: Simmons Chiều dài 100cm, 125cm. Giới hạn áp lực 4Fr: ≥750psi, 5Fr≥1000psi. Có chứng nhận ISO 13485 và CE	Terumo Việt Nam		Nhật			
6	Ống thông chụp chẩn đoán mạch não	Ống thông chụp chẩn đoán mạch não có cấu tạo 3 lớp, đường kính 5Fr (đường kính trong 1.10mm), chiều dài 100cm	Radifocus Glidecath (Mani)	Cấu tạo: 3 lớp - Lớp ngoài polyurethane - Lớp giữa là lớp bện đơn - Lớp trong giàu nylon - Đoạn xa có lớp phủ ái nước Hydrophilic (M Coat) dài 15cm, 25cm hoặc 40cm. - Kích cỡ: 5Fr (đường kính trong 1.10mm). Chiều dài: 100cm -Kiểu đầu: Mani Tiêu chuẩn kỹ thuật:	Ashitaka Factory of Terumo Corporation	Nhật	Terumo Corporation - Nhật	Hộp 5 cái	Cái	300

				ISO, CE						
7	Bóng nong mạch ngoại biên NanoCross™ Elite	Bóng nong (balloon), bóng bơm ngược dòng động mạch chủ, bóng tách rời, bóng chẹn các loại, các cỡ	NanoCross™ Elite	Bóng nong mạch ngoại biên. Catheter loại: OTW. Bóng sử dụng guide wire 0.014". Tương thích với sheath 4F, 5F,6F Thiết kế ống thông đồng trục (coaxial) Đường kính bóng: Bóng thẳng(1.5,2,2.5,3,3.5,4.0; 5.0; 6.0mm. và bóng thuôn (2.0/1.5; 2.5/2.0; 3.0/2.5; 3.5/3.0; 4.0/3.5mm). Chiều dài bóng: từ 20 đến 210mm: 20,40,60,80,100,120, 150,200, 210.	Medtronic Inc	Mỹ	Medtronic Inc./Mỹ	01 cái/hộp	Cái	30
8	Khung giá đỡ mạch cảnh Protégé RX	Stent động mạch cảnh các loại, các cỡ	Protégé Rx	Stent tự giãn nở, chất liệu nitinol nhớ hình, gồm loại đầu thẳng và đầu thuôn. Loại thẳng: đường kính 6, 7, 8, 9, 10mm, chiều dài 20, 30, 40, 60mm. Loại thuôn: đường kính 8-6, 10-7mm, chiều dài 30mm và 40 mm. Chiều dài ống thông	Medtronic Inc	Mỹ	Medtronic Inc./Mỹ	01 cái/hộp	Cái	30

				có gắn stent 135cm, sử dụng dây dẫn 0.014".						
9	Dụng cụ bảo vệ mạch ngoại biên SpiderFX	Dù bảo vệ chống tắc mạch hạ lưu động mạch vành và các động mạch khác để ngăn ngừa biến cố tắc mạch đoạn xa khi can thiệp các loại, các cỡ	SpiderFX Embolic Protection Device	Dây dẫn gắn lưới lọc hình chóp nón, kèm ống thông dẫn và thu hồi, đường kính lưới lọc (filter) 3, 4, 5, 6, 7mm, độ dài dây đẩy 190cm và 320/190cm. Hệ thống phù hợp với cả dây dẫn 0.014" và 0.018" hoặc ống thông 0.035" Chất liệu lưới lọc: Nitinol, kỹ thuật đan Full-Wall. Lưới lọc được phủ heparin. Đường kính vượt tổn thương(Crossing Profile): 3.2Fr Có 1 marker đầu gần và 1 marker đầu xa, miệng lưới lọc có 1 khung tròn chất liệu Vàng Tungsten Dây dẫn đường xoay và di chuyển theo chiều dọc độc lập với lưới lọc, giúp lưới lọc hoàn toàn ổn định trong suốt quá trình can thiệp.	Ev3 Inc.	Mỹ	Ev3 Inc./Mỹ	01 cái/hộp	Cái	30

10	Dụng cụ đóng mạch với khả năng tự tiêu và cơ chế cầm máu kép	Angio-Seal VIP	610132 610133	Cấu tạo gồm các thành phần: - Dụng cụ đóng mạch - 01 dây dẫn cỡ 0.035" hoặc 0.038" dài 70cm - 01 dilator - 01 sheath Bộ đóng mạch sử dụng cơ chế cầm máu kép với móc neo bên trong lòng mạch và collagen bên ngoài lòng mạch, được giữ bởi chỉ tự tiêu giúp cố định tại vị trí cần đóng mạch. Các bộ phận lưu lại trong cơ thể đều có khả năng tự tiêu sinh học, được hấp thụ trong vòng từ 60 - 90 ngày. Kích cỡ: 6Fr và 8Fr. Đạt tiêu chuẩn: ISO, CE, MHLW, FDA	Terumo Puerto Rico LLC, Puerto Rico/ST. Jude Medical	Mỹ	Terumo Medical Corporation - Mỹ	Hộp/ 05 cái	Cái	100
11	Dây dẫn can thiệp mạch máu não siêu nhỏ, lớp phủ hydrophilic, hydrophilic trên nền	Dây dẫn hỗ trợ phẫu thuật mạch máu thần kinh	Asahi Chikai, Asahi Chikai 10, Asahi Chikai X 010 Asahi Chikai Black, ASAHI CHIKAI black 14	Đường kính 0.010 inch, 0.014 inch -Lớp phủ Hydrophilic dài 170cm, 180cm - Lớp phủ polymer dài 150 cm - Độ hiển thị đầu tip	Asahi Intecc Hanoi Co., Ltd	Việt Nam	Asahi Intecc Co., Ltd/ Nhật Bản	1 Cái/ Hộp	Cái	100

	polymer 0.010" - 0.014"		soft tip	dài: 3, 5, 16cm. - Đầu tip loại thẳng, Round curve, Angled 90 - Chiều dài dây dẫn: 200cm, 300cm. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: FDA -Xuất xứ: Việt Nam						
12	Ống thông can thiệp mạch máu thần kinh 6,7,8Fr	Ống thông can thiệp mạch máu thần kinh	Ống thông can thiệp mạch máu thần kinh ASAHI FUBUKI Neurovascular Guide Catheter, Ống thông can thiệp mạch máu thần kinh ASAHI FUBUKI Neurovascular Guide Catheter Dilator Kit	Đầu tip mềm dẻo, độ cứng thân ống tăng dần giúp giảm thiểu tổn thương thành mạch, tạo môi trường ổn định khi can thiệp và tối ưu hóa lực đẩy. - Lớp phủ hydrophilic 5, 15cm từ đầu tip. - Bộ ống thông với dilator đính kèm thay sheath giúp giảm kích thước tại vị trí đâm kim. - Kích thước ống thông: 6/7/8 Fr (Bộ ống thông 4/5/6 Fr tương ứng). - Đường kính trong/ngoài của bộ ống thông: 1.8/ 2.09 mm (4Fr), 2.05/ 2.4 mm (5Fr), 2.28/ 2.7	Asahi Intecc (Thailand) Co., Ltd	Thái Lan	Asahi Intecc Co., Ltd/ Nhật Bản	1 Cái/ Hộp	Cái	200

				mm (6Fr). - Chiều dài khả dụng: 80, 90, 100, 110 cm. - Hình dạng đầu tip: angled, straight. - Đặt chứng nhận: FDA - Xuất xứ: Thái Lan						
13	Vi ống thông thả stent thường	Vi ống thông can thiệp mạch thần kinh Rebar	105-5081-153	1. Yêu cầu chung: Ống thông can thiệp dạng coil bằng thép không gỉ. 2. Yêu cầu cấu hình: đường kính ngoài gần-xa là 2.7Fr-2.4Fr, đường kính trong 0.021", chiều dài là 153cm, tương thích với dây dẫn lớn nhất 0.018" 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: G7	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics, Inc. DBA ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 Cái/ Hộp	Cái	200
14	Ống thông hút huyết khối thế hệ mới (Mạch não)	Ống thông hút huyết khối REACT	REACT-68, REACT-71	1. Yêu cầu chung: Ống hút huyết khối chất liệu Nitinol, thiết kế dạng coil dệt. 2. Yêu cầu cấu hình: Đường kính trong:	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics, Inc. DBA ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 Cái/ Hộp	Cái	200

				0.068" và 0.071". Đường kính ngoài: 0.083", 0.0855". Chiều dài: ≥132cm. 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: G7						
15	Khung giá đỡ Stent sử dụng lấy huyết khối trong lòng mạch não	Dụng cụ lấy huyết khối pRESET Thrombectomy Device	PRE-LT-3-20 PRE-LT-4-20 PRE-4-20 PRE-6-30 PRES-5-40 PRES-6-50	1. Yêu cầu chung: Chất liệu Nitinol, thiết kế dạng gấp cuộn. 2. Yêu cầu cấu hình: Đường kính stent 3mm, 4mm, 6mm, chiều dài stent 20mm, 24mm, 40mm. Tương thích vi ống thông đường kính 0.017"-0.027" và 0.021"-0.027", số marker đầu xa 3,4, số marker đầu gần 1, khoảng cách giữa các marker là 5mm, 6mm, 10mm. 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: G7	Phenox GmbH	Đức	Phenox GmbH/ Đức	01 cái/ hộp	Cái	200

15	Khung giá đỡ Stent sử dụng lấy huyết khối trong lòng mạch não	Giá đỡ mạch thần kinh Solitaire X	SFR4-x-xx-xx	1. Yêu cầu chung: Chất liệu Nitinol, thiết kế dạng gấp cuộn. 2. Yêu cầu cấu hình: Đường kính stent 3mm, 4mm, 6mm, chiều dài stent 20mm, 24mm, 40mm. Tương thích vi ống thông đường kính 0.017"-0.027" và 0.021"-0.027", số marker đầu xa 3,4, số marker đầu gần 1, khoảng cách giữa các marker là 5mm, 6mm, 10mm. 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: G7	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics, Inc. DBA ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 Cái/ Hộp	Cái	200
16	Vi dây dẫn đường các loại	Dây dẫn can thiệp mạch thần kinh Avigo	103-0606-200	1. Yêu cầu chung: Dây dẫn chất liệu thép không gỉ. 2. Yêu cầu cấu hình: Đường kính 0.014", độ dài 205cm, đầu quấn lò xo platinum dài 5cm, phủ lớp ái nước ≥38cm, đầu tip 2cm có thể uốn	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics, Inc. DBA ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 Cái/ Hộp	Cái	200

				3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: Châu Âu						
17	Ống thông can thiệp mạch thần kinh	Ống thông dẫn đường dùng trong can thiệp - Neuron System	PNML6F088804M PNML6F088904M	Vật liệu thép không gỉ, phủ lớp Ưa nước. Vùng linh hoạt 4cm. - Kích cỡ 6F. - Được phủ hydrophilic. Đường kính trong lớn 0.088". - Chiều dài loại 0.088inch: 80cm; 90cm. Đường kính ngoài 8F/8F - Loại đầu đa dụng MP và đầu thẳng. (Đóng gói bao gồm: 1 ống thông chuyên dụng, 1 van cầm máu, 1 Y kết nối, 1 nong mạch) - Tiêu chuẩn: 1CFS của G7, 1 CFG của Hoa kỳ	Penumbra Inc.	Hoa Kỳ	Hoa Kỳ	1 cái/ hộp	Cái	50
18	Ống thông hút huyết khối đoạn xa	RED 43 Reperfusion Catheter	RED43160	Vật liệu lai giữa thép không gỉ với Nitinol. Thiết diện nhỏ và được thiết kế không gây chấn thương cho	Penumbra Inc.	Hoa Kỳ	Hoa Kỳ	1 cái/ bộ	Cái	20

				khả năng đưa đến đoạn xa. Đường kính trong đầu xa: 0.043 " - Đường kính ngoài đầu xa: 1.52mm; - Đường kính ngoài đầu gần: 5F. - Chiều dài làm việc: ≤160cm - Tiêu chuẩn: 1CFS của G7, 1 CFG của Hoa kỳ						
19	Reperfusion Catheter 3MAX	Ống thông hút huyết khối dùng trong can thiệp mạch - Reperfusion Catheter 3MAX	3MAXC	Đường kính trong đầu xa: 0.035". - Đường kính ngoài đầu xa: >1,26mm; - Đường kính ngoài đầu gần: 4,7F. - Chiều dài làm việc: 160cm - Tiêu chuẩn: 1CFS của G7, 1 CFG của Hoa kỳ	Penumbra Inc.	Hoa Kỳ	Hoa Kỳ	1 cái / hộp	Cái	20
20	Dây nối ống thông hút huyết khối dùng trong can thiệp mạch	Dây nối hút huyết khối - Aspiration Tubing.	PST2	Sử dụng tương thích với tất cả ống thông hút huyết khối. - Bằng nhựa trong suốt dễ dàng quan sát dòng chảy khi hút huyết khối, Có công tắc on/off dễ dàng trong quá trình vận hành.	Penumbra Inc.	Hoa Kỳ	Hoa Kỳ	1 cái / hộp	Cái	50

				- Tiêu chuẩn: FDA của Hoa kỳ						
21	Bình chứa dung dịch hút huyết khối	Bình chứa dung dịch hút huyết khối - Penumbra ENGINE Canister	PAPS3	Sử dụng kết nối với máy bơm hút huyết khối. - Bằng nhựa trong suốt, dung tích cỡ khoảng 1000ml, - Có nắp tháo rời, đầu kết nối với dây nối hút huyết khối, bộ lọc ngăn chất bẩn - Tiêu chuẩn: FDA của Hoa kỳ	Penumbra Inc.	Hoa Kỳ	Hoa Kỳ	1 cái / hộp	Cái	50
22	Giá đỡ mạch máu não Solitaire AB	Giá đỡ (stent) mạch não Solitaire AB	SAB-x-xx	1. Yêu cầu chung: Stent được sử dụng làm cầu nối túi phình 2. Yêu cầu cấu hình: Đường kính stent 3,4,5,6mm, dùng cho mạch đường kính 2.2-3mm, 3-4mm, 4-5mm, 5-6mm. Đường kính trong nhỏ nhất của vi ống thông tương thích là 0.021", 0.027", số marker đầu xa 3,4, số marker đầu gần 1. Thiết kế mở, gấp cuộn. 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics, Inc. DBA ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 Cái/ Hộp	Cái	50

				lượng CE và ISO. 4. Yêu cầu khác:						
23	Ống thông can thiệp mạch thần kinh Phenom	Ống thông can thiệp mạch thần kinh Phenom	FG1xxxx-xxxx-xx	1. Yêu cầu chung: Chất liệu PTFE và Pebax 2. Yêu cầu cấu hình: đường kính ngoài là 0.024"-0.029", 0.030"-0.034", 0.036"-0.040" , đường kính trong 0.017", 0.021", 0.027", chiều dài làm việc 150cm, chiều dài coil 15cm, 30cm, chiều dài đoạn xa 6cm, tương thích dây dẫn tối đa 0.025". Có các dạng đầu tip thẳng, chữ J, cong 45 độ, 90 độ. 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: Châu Mỹ	Medtronic Mexico S. de R.L. de CV	Mexico	Micro Therapeutics, Inc. DBA ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 Cái/ Hộp	Cái	5
24	Vi ống thông mạch não dùng trong thả coil	Vi ống thông can thiệp mạch thần kinh Echelon thẳng	105-5091-150, 105-5092-150	1. Yêu cầu chung: Ống thông có thể uốn bằng hơi nước, dạng nitinol dệt với đầu xa linh hoạt.	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 Cái/ Hộp	Cái	30

				2. Yêu cầu cấu hình: đường kính ngoài 2.1Fr-1.7Fr, 2.4Fr-1.9Fr, đường kính trong 0.017", tổng chiều dài 155cm, chiều dài sử dụng 150cm, tương thích với DMSO, hình dạng đầu tip thẳng. 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: G7						
25	Giá đỡ mạch máu não (Stent chuyển dòng)	Giá đỡ mạch máu não Pipeline Flex with Shield	PED2-xxx-xx	1. Yêu cầu chung: Chất liệu Platinum-Cobalt Chromium 2. Yêu cầu cấu hình: Đường kính 2.5, 2.75, 3.0, 3.25, 3.5, 3.75, 4.0, 4.25, 4.5, 4.75, 5.0mm (gồm 11 cỡ đường kính), dài 10, 12, 14, 16, 18, 20, 25, 30, 35mm (gồm 9 cỡ chiều dài). Lớp phosphorylcholine trên bề mặt stent làm giảm khả năng tạo huyết khối.	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 Cái/ Hộp	Cái	5

				3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA và CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ G7						
26	Cuộn nút mạch não (coil)	Vòng xoắn kim loại điều trị túi phình mạch não - Wallaby Avenir Coil System	18CFRxxxxx (xxxxx=06016, 07019, 08027, 09030, 10034, 11037, 12040, 13043; 14047, 15050, 16050, 18050, 20050, 22050, 25050) 10CFRAX (xxxxx02002, 02003, 02004, 02006, 02505; 03004, 03006, 03008, 03504, 03506, 04007, 04010 04013, 04506, 04508, 04510, 05008, 05010, 05017, 05020, 06011, 06020, 06030, 07013, 07024; 07030, 08016, 08027, 09023; 09030, 10027,	1. Yêu cầu chung: Cuộn nút mạch não được cắt bằng dụng cụ cơ học. 2. Yêu cầu cấu hình: Đường kính sợi coil là 0.0115", 0.0125", 0.0135", 0.0145". Đường kính coil từ 1.5-25mm, chiều dài cuộn coil từ 1-50 cm. Có các kích cỡ đường kính half size như là: 1.5mm, 2.5mm, 3.5mm. 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: Châu Mỹ	Shanghai Wallaby Medical Technologies Co., Inc	Trung quốc	Wallaby Medical	01 cái/ hộp	Cái	80

			10034; 11030, 12030, 13030, 14030, 15030), 10CFNxxxxx(xxxx 01002, 01003; 01502, 01503, 01504, 02002, 02003, 02004, 02006, 02503; 02504, 02506 03004, 03006, 03008, 03010, 03506; 03508, 04006; 04008, 04010, 04015, 04506, 04508, 04510, 05008, 05010, 05017, 06011; 06020, 07013, 07024, 08016, 08027) 10HFLxxxxx(xxx 03004, 03006; 03008, 03010, 04004, 04006, 04008, 04010, 04015, 04020, 05010, 05015: 05020, 06010, 06015, 06020, 07015; 07020, 07030, 08020,							

			08030, 09030, 10030) 02006, 02008, 02503, 02504, 02506, 03004, 03006, 03008, 03010, 03504, 03506 03508, 04006, 04008, 04010, 05006, 05008, 05010, 06006; 06008; 06010, 02502, 03003, 03510) 10CFSxxxxx(xxx 02004, 02006, 03006, 03008, 03010, 04006; 04008, 04010, 04015; 05010, 05015, 05020, 06010, 06015, 06020, 06030, 07015, 07020, 07030, 08020, 08030, 09030, 10030, 11030, 12030, 13030, 14030) 10USCxxxxx(xxxx 01001; 0101H, 01002; 0102H,							

			01003, 01004, 01502, 0152H, 01503, 01504, 02002; 02003; 02004; 02006, 02503, 02504; 02505; 02506, 03004; 03006, 03008, 03504, 03506, 03508, 04006; 04008, 04010, 04506, 04508, 04510, 05006, 05008, 05010), 10USHxxxxx(xxx 01001; 01002, 01003, 01004, 01501, 01502, 01503; 01504, 02001, 02002, 02003, 02004; 02006; 02502, 02503, 02504, 02506, 03004, 03006, 03008, 03504, 03506, 03508, 04006; 04008, 04010, 05006; 05008; 05010)							
26	Cuộn nút	Cuộn nút mạch	QC-x-x-3D,	1. Yêu cầu chung:	Medtronic	Mexico	Micro	01 Cái/	Cái	80

	mạch não (coil)	não Axium	QC-x.x-x-3D, QC-x-xx-3D,. QC-xx-xx-3D, QC-x-x-HELIX, QC-x.x-x-HELIX, QC-x-xx-HELIX, QC-xx-xx-HELIX	Cuộn nút mạch não được cắt bằng dụng cụ cơ học. 2. Yêu cầu cấu hình: Đường kính sợi coil là 0.0115", 0.0125", 0.0135", 0.0145". Đường kính coil từ 1.5-25mm, chiều dài cuộn coil từ 1-50 cm. Có các kích cỡ đường kính half size như là: 1.5mm, 2.5mm, 3.5mm. 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, CE và ISO. 4. Yêu cầu khác: Xuất xứ: Châu Mỹ	Mexico S. de R.L. de CV		Therapeutics, Inc. DBA ev3 Neurovascular/ Mỹ	Hộp		
27	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não	Ống thông hút huyết khối mạch não - Esperance Aspiration Catheter System	ASP6F125KIT; ASP6F131KIT	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não, thiết kế dạng cuộn dây xoắn và bện, có phủ lớp Hydrophilic. Đầu xa mềm và có thể uốn tạo hình bằng hơi nước. Đường kính trong 0,070", đường kính ngoài đầu gần 0.0825", đường kính	Shanghai Wallaby Medical Technologies Co., Inc	Trung quốc	Wallaby Medical	01 cái/ hộp	Cái	50

				ngoài đầu xa 0.0815". Chiều dài hoạt động khoảng 125cm-131cm. Chiều dài đầu xa 19cm, chiều dài đầu gần 106cm-112cm.						
27	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não SOFIA PLUS	DA6125ST; DA6131ST	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não, thiết kế dạng cuộn dây xoắn và bện, có phủ lớp Hydrophilic. Đầu xa mềm và có thể uốn tạo hình bằng hơi nước. Đường kính trong 0,070", đường kính ngoài đầu gần 0.0825", đường kính ngoài đầu xa 0.0815". Chiều dài hoạt động khoảng 125cm-131cm. Chiều dài đầu xa 19cm, chiều dài đầu gần 106cm-112cm.	MicroVention Costa Rica S.R.L/ 'Costa Rica	Costa Rica		1 cái/ 1 gói	Cái	50
28	Khung giá đỡ (stent) mạch não tự giãn nở, dùng trong điều trị xơ	Khung giá đỡ hẹp mạch nội sọ -Credo	Credo; 01-0009xx	Stent tự giãn nở dùng trong can thiệp điều trị xơ vữa động mạch nội sọ, chất liệu nitinol, đường kính 3.0mm, 4.0mm, 5.0mm, chiều	Acandis	Đức	Acandis/ Đức	1 cái/ hộp	Cái	20

	vữa động mạch nội sọ có thể thu hồi			dài 15mm, 20mm, 25mm, 30mm. Stent tương thích với mạch máu đường kính 2.0-2.5mm, 2.5-3.5mm, 3.5-4.5mm. Tương thích với ống thông gắn bóng đường kính 1.5-4.0mm. Có thể thu hồi sau khi thả 90% chiều dài stent						
29	Bóng nong mạch não loại 2 nòng	Bóng nong mạch máu não NeuroSpeed	Neurospeed; m01-0006xx	Bóng nong được gắn trong ống thông 2 nòng, dùng trong can thiệp điều trị xơ vữa động mạch nội sọ. Đường kính 1.5, 2.0, 2.5, 3.0, 3.5, 4.0mm, chiều dài bóng nong 8mm, đường kính trong 0.0165"-0.017". Đường kính ngoài đầu xa-gần là 2.7F/ 3.7F, chiều dài 150cm. Áp lực danh nghĩa 6atm, áp lực tối đa 14 atm.	Acandis	Đức	Acandis/ Đức	1 cái/ hộp	Cái	40
30	Bộ bơm bóng áp lực cao		IN4xxx, Basic Compak, Merit	1. Yêu cầu chung: Bộ bơm bóng - Áp lực lên tới 30atm - Thể tích 20ml 2. Yêu cầu cấu hình: - Bơm áp lực cao kèm:	Merit - Mexico	Merit - Mexico	Merit Medical Systems Inc./ Mỹ		Cái	100

				Van cầm máu, que lái, bộ phận hỗ trợ dây và lái dây dẫn, khoá 3 ngã. - Chất liệu Polycarbonate - Áp lực bơm tối đa 30atm, thể tích 20ml - Khóa Prime hỗ trợ đuổi khí bằng 1 tay 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, ISO, CE 4. Yêu cầu khác: - Xuất xứ: Châu Mỹ						
31	Van cầm máu dạng chữ Y loại đóng mở bằng lò xo		MAP8xx, Merit Hemostasis Valves-PhD, Merit	1.Yêu cầu chung: Van cầm máu (Y connector). Chất liệu Polycarbonate. 2. Yêu cầu cấu hình: - Đường kính trong 0.096" (2.44mm). 3. Chỉ tiêu kỹ thuật: - Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, ISO, CE 4. Yêu cầu khác: - Xuất xứ: Châu Âu	Merit - Ireland	Merit - Ireland	Merit Medical Systems Inc./ Mỹ		Cái	500
32	Kim luồn không cánh, không cổng các cỡ	SURFLO I.V. Catheter	SR+OX1464C; SR+OX1651C; SR+OX1851C; SR+OX2051C; SR+OX2225C;	Kim luồn loại không cánh không cửa. Catheter bằng chất liệu ETFE (Ethylene Tetrafluorethylene),	Terumo (Phillipines) Corporation	Philippines		Túi 1 cái	Cái	250

			SR+OX2419C; SR+OX2032C	có chứa chất cản quang. Khoang chứa máu trong suốt giúp người sử dụng dễ dàng phát hiện khi kim đã ở vị trí thích hợp. Bảng mã màu từng cỡ kim, theo tiêu chuẩn ISO giúp xác định nhanh chóng và chính xác - Kích cỡ: 14G x 2"1/2 (64mm) màu cam, 16G x 2" (51mm) màu xám, 18G x 2" (51mm) màu xanh lá cây, 20G x 2" (51mm) màu hồng , 20G x 1 1/4" (32mm) màu hồng, 22G x 1" (25mm) màu xanh da trời , 24G x 3/4" (19mm) màu vàng. - Thời gian lưu kim đến 72h. - Được tiệt trùng bằng công nghệ chùm điện tử (Electron Beam) - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE'						
33	Chất tắc mạch dạng	Chất tắc mạch dạng lỏng	105-7100-060, 105-7100-080	Thành phần bao gồm EVOH (Ethylene-	Micro Therapeutics,	Mỹ	Micro Therapeutics,	01 Lọ/ Hộp	Lọ	20

	lỏng Onyx Liquid Embolic System	Onyx Liquid Embolic System		vinyl alcohol), DMSO (di-methyl sulfoxide) và Tantalium để có tính cản quang. EVOH với thành phần 48 mol/l Ethylene và 52 mol/l Vinyl alcohol hòa tan trong dung môi DMSO với 2 tỷ lệ khác nhau 6%, 8%. Dung tích 1.5ml	Inc. dba ev3 Neurovascular		Inc. dba ev3 Neurovascular/ Mỹ			
34	Bóng tắc mạch não tạm thời	Bóng tắc mạch Hyperglide	104-4xxx	Bao gồm ống thông có gắn bóng đơn và vi dây dẫn 0.010". Đường kính từ 2,5 đến 4mm. Chiều dài bóng ≤15mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics, Inc. dba ev3 Neurovascular/ Mỹ	01 cái/ hộp	Cái	5
35	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não SOFIA	DA5115ST; DA5125ST	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não. Thiết kế dạng cuộn dây xoắn và bện. Đầu xa mềm và có thể uốn tạo hình bằng hơi nước. Đường kính trong 0,055", đường kính ngoài đầu gần 0.068". Chiều dài hoạt động từ 115cm-125cm. Chiều dài đầu gần 98cm- 108cm, chiều dài đầu xa	MicroVention Costa Rica S.R.L/ 'Costa Rica	Costa Rica		1 cái/ gói	Cái	30

				17cm.						
35	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não	Ống thông hút huyết khối trong lòng mạch máu não - Esperance Aspiration Catheter System	ASP5F115KIT; ASP5F125KIT	Ống hút huyết khối trong lòng mạch máu não. Thiết kế dạng cuộn dây xoắn và bện. Đầu xa mềm và có thể uốn tạo hình bằng hơi nước. Đường kính trong 0,055", đường kính ngoài đầu gần 0.068". Chiều dài hoạt động từ 115cm-125cm. Chiều dài đầu gần 98cm- 108cm, chiều dài đầu xa 17cm.	Shanghai Wallaby Medical Technologies Co., Inc	Trung quốc	Wallaby Medical	01 cái/ hộp	Cái	30
36	Bơm tiêm đầu xoáy 1ml, 3ml, 10ml dùng trong can thiệp		MSSxxx MSSxxx-x, MSSxxx-xx, Medallion Syringe, Merit	1.Yêu cầu chung: Bơm tiêm 1ml, 3ml, 10ml 2.Yêu cầu cấu hình: - Bơm tiêm có đầu luer lock dùng trong can thiệp mạch máu - Vật liệu làm bằng Polycarbonate chịu áp lực tốt dễ dàng nhận thấy dòng chảy và bọt khí bên trong - Có nhiều màu sắc khác nhau: có 7 màu sắc khác nhau để phân biệt.	Merit - Mỹ	Mỹ	Merit Medical Systems Inc./ Mỹ		Cái	500

				3. Chỉ tiêu kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn chất lượng FDA, ISO, CE 4. Yêu cầu khác: - Xuất xứ: Châu Mỹ						

PHỤ LỤC 2

MẪU BÁO GIÁ DỊCH VỤ TƯ VẤN

(Kèm theo Công văn số: 19/BVĐKT-TCKT ngày 12/01/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh)

Tên công ty:.....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh

Chúng tôi là....., có địa chỉ tại.....Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá Dịch vụ tư vấn Xây dựng cấu hình kỹ thuật chi tiết của gói thiết bị sau:

TT	Tên dịch vụ tư vấn	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Dịch vụ tư vấn Xây dựng cấu hình, tính năng kỹ thuật gói thầu Mua sắm bổ sung vật tư can thiệp mạch não	Gói	1		

- Giá trên là giá đã bao gồm thuế và các loại phí
- Báo giá trên có hiệu lực trong vòng.....ngày kể từ ngày 21/01/2026 (không ít hơn 90 ngày kể từ ngày 21/01/2026)

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY